

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2021/HNGĐ-ST

Ngày 28 - 4- 2021

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông La Thanh Long.

Ông Tạ Hồng Thái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 46/2021/QĐST-HNGĐ ngày 09/4/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Tú A.

Địa chỉ: ấp Mỹ Hiệp 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.
Có mặt.

- Bị đơn: Anh Ngô Thanh T.

Địa chỉ: ấp Mỹ Hiệp 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.
Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 22/02/2021 và quá trình thu thập chứng cứ, nguyên đơn chị Phạm Thị Tú A trình bày: Chị và anh Ngô Thanh T chung sống với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, khoảng đầu năm 2014 vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân: do anh T thường xuyên nhậu nhẹt, không lo làm ăn, không quan tâm đến vợ con, nên vợ chồng thường

xuân cải vã không hoà hợp được. Vợ chồng sống ly thân với nhau từ đầu năm 2015 cho đến nay. Nay do xét tình cảm không còn, chị yêu cầu ly hôn với anh Ngô Thanh T.

- Con chung: vợ chồng có chung với nhau 01 đứa con tên Ngô Ngọc Như Ý (giới tính: Nữ), sinh ngày 19/5/2012. Hiện tại cháu đang sống chung với ông bà nội tại xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh. Sau ly hôn chị thống nhất giao cháu Ý cho anh T nuôi, chị không cấp dưỡng.

Về tài sản chung; nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình thu thập chứng cứ anh Ngô Thanh T tại bản tự khai ngày 16/3/2021 khai: anh và chị Phạm Thị Tú A chung sống với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh. Nay chị A yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

- Con chung: vợ chồng có chung với nhau 01 đứa con tên Ngô Ngọc Như Ý (giới tính: Nữ), sinh ngày 19/5/2012. Sau ly hôn anh yêu cầu nuôi cháu Ý, không yêu cầu chị A cấp dưỡng.

Về tài sản chung; nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà nguyên đơn chị Phạm Thị Tú A trình bày giữ như lời khai và yêu cầu trước đây. Bị đơn anh Ngô Thanh T vắng mặt nên không phát biểu yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, Toà xác định quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn trong vụ án anh Ngô Thanh T có nơi cư trú tại ấp Mỹ Hiệp 1, xã Tân Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Theo quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh.

[3]. Về xét xử vắng mặt: Anh Ngô Thanh T là bị đơn trong vụ án đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt.

[4]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Tú A và anh Ngô Thanh T chung sống với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn nên theo quy định hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, chị A khởi kiện đến toà yêu cầu ly hôn, anh T chưa thể hiện ý kiến.

Toà xét thấy: Hôn nhân của anh chị dù được xác lập trên cơ sở tự nguyện, nhưng quá trình chung sống không hạnh phúc. Khi có mâu thuẫn anh chị không tự giải quyết được, dẫn đến ly thân nhau. Thời gian ly thân anh chị cũng không có biện pháp nào để hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Quá trình thụ lý và thu thập chứng cứ Toà án đã thông báo hoà giải và triệu tập xét xử nhiều lần nhưng anh T vẫn bỏ mặc không đến toà, điều đó chứng tỏ tình cảm của anh đối với chị A cũng không còn. Do đó cuộc sống chung của anh chị nếu để tiếp tục kéo dài sẽ không đảm bảo hạnh phúc. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Toà chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Tú A, cho chị được ly hôn với anh Ngô Thanh T.

[5]. Về con chung: Chị A khai chị và anh T có chung với 01 người con tên Ngô Ngọc Như Ý (giới tính: Nữ), sinh ngày 19/5/2012. Chị A yêu cầu được nuôi dưỡng, anh T chưa thể hiện ý kiến. Toà xét thấy: khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quy định “ *Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con ...; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con...*”. Xét, cháu Ý hiện đã hơn 07 tuổi, qua hỏi ý kiến cháu có nguyện vọng được chung sống với cha. Căn cứ vào nguyện vọng của cháu và xem xét toàn diện các điều kiện khác, Tòa giao cháu Ý cho anh Tú được trực tiếp nuôi dưỡng theo yêu cầu.

[6]. Về cấp dưỡng: khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “ *Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con* ”. Tuy nhiên, do anh T không yêu cầu, nên Toà chưa xem xét buộc chị A có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con trong cùng vụ án.

[7]. Tài sản chung, nợ chung: Chị A, anh T khai không có, không yêu cầu, nên Tòa chưa xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

[8]. Về án phí. căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc nguyên đơn có trách nhiệm chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo mức không có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; các điều 35, 39, 147, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 9; các điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Tú A.

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Tú A được ly hôn với anh Ngô Thanh T.

- Về con chung: giao cháu Ngô Ngọc Như Ý (giới tính: Nữ), sinh ngày 19/5/2012 cho anh Ngô Thanh T được trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Phạm Thị Tú A chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Tú chưa yêu cầu. Chị Phạm Thị Tú A được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản; nợ chung: chưa xem xét giải quyết, do chưa có yêu cầu.

- Về án phí: Buộc chị Phạm Thị Tú A chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp theo biên lai thu số 0006254 ngày 02/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh thành án phí.

- Quyền kháng cáo: các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND TP. Vị Thanh.
- Chi cục THADS TP. Vị Thanh.
- UBND xã Tân Tiến.
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thái Sơn